

Số: 126/2020/QĐST-HNGĐ

Hồng Bàng, ngày 30 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 179/2020/TLST-VHNGĐ, ngày 16 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh THL, sinh năm 1983; địa chỉ: Số nhà 100, đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng;

- Chị DTL, sinh năm 1984; địa chỉ: Số nhà 100, đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh THL và chị DTL xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, quận C, thành phố Hải Phòng (Giấy chứng nhận kết hôn số: 42/2018, ngày 08-8-2018). Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do không hợp nhau về tính cách và bất đồng với nhau về quan điểm sống. Xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên anh THL và chị DTL đều có yêu cầu đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn

[2] Về con chung: Anh THL và chị DTL đều xác nhận không có con chung.

[3] Về tài sản: Anh THL và chị DTL tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, lập ngày 22-6-2020 là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; công nhận anh THL và chị DTL thuận tình ly hôn.

[5] Về lệ phí dân sự: Anh THL và chị DTL đều phải chịu mỗi người 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Anh THL và chị DTL thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Không có con chung.
 - Về tài sản: Anh THL và chị DTL tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
2. Về lệ phí Tòa án: Anh THL và chị DTL mỗi người phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: AA/2016, số: 0009958, ngày 16-6-2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Anh THL và chị DTL đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND phường B, quận C;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Kiên